

BÁO CÁO

sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 09/02/2021 của Huyện ủy về "Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV và sớm đạt các tiêu chí thành lập thị xã"

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I - CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 09/02/2021 về "Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV và sớm đạt các tiêu chí thành lập thị xã" (gọi tắt là Chương trình hành động số 08-CTr/HU). Đồng thời, thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và phát triển đô thị Tây Sơn đến năm 2025 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) để thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU, qua củng cố, kiện toàn hiện Ban Chỉ đạo có 15 thành viên, được phân công nhiệm vụ cụ thể, hoạt động và làm việc theo quy chế và kế hoạch. Ngoài ra, Ban Chỉ đạo đã thành lập tổ giúp việc gồm 07 thành viên.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và ban hành nhiều văn bản để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 08-CTr/HU¹.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện rà soát, đánh giá mức độ đạt của đô thị loại IV theo tiêu chuẩn Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu

¹ Ban hành Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 31/7/2021 của Ủy ban nhân dân về thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về "Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV và sớm đạt các tiêu chí thành lập thị xã"; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân về triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị Tây Sơn đến năm 2035 (giai đoạn 2022 - 2025); xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện phát triển đô thị từng năm.

chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và xác định thời gian dự kiến lên phường, thị xã đến năm 2030 theo quy định của Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

Chỉ đạo các cấp ủy đảng, các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU theo đúng định hướng, mục tiêu đã đề ra. Đồng thời, đẩy mạnh công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình hành động số 08-CTr/HU; triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và phong trào thi đua của các ngành, các tổ chức, các địa phương nhằm nâng cao ý thức tự giác, tích cực tham gia thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

Chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền thường xuyên đưa tin, bài về xây dựng Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV; những cách làm hay, mô hình điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn, đô thị tại các địa phương trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử Đảng bộ huyện, Ủy ban nhân dân huyện nhằm tạo sức lan tỏa và góp phần nhân rộng các mô hình.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU được thực hiện thường xuyên. Huyện ủy đã chỉ đạo Ban Chỉ đạo huyện, Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện thông qua các cuộc họp thường kỳ của Ban Chỉ đạo, các buổi làm việc với các ngành, địa phương; các hội nghị trực báo hàng tháng, quý, năm. Đồng thời, thành lập Đoàn kiểm tra theo chương trình kiểm tra giám sát, hàng năm của Ban Thường vụ, tiến hành kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU của Huyện ủy tại Đảng bộ thị trấn Phú Phong. Duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ của Ban Chỉ đạo và tổ chức các cuộc họp đột xuất khi cần thiết nhằm kịp thời chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình về phát triển đô thị Tây Sơn.

II - KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

- Đến tháng 6/2023, qua đánh giá sơ bộ và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về phân loại đô thị loại IV được ban hành theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (gọi tắt

là NQ1210), toàn huyện đạt 76,1 điểm; theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị (gọi tắt là NQ26), toàn huyện đạt 68,69 điểm (*Nghị quyết đề ra phấn đấu đến năm 2024, thực hiện đạt các tiêu chí để huyện được cấp có thẩm quyền công nhận là đô thị loại IV*), một số chỉ tiêu đạt được như sau:

+ Đã lập quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Tây Sơn đến năm 2035, đến nay đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phê duyệt. Đồng thời, đã hoàn thành 9 đồ án quy hoạch các phân khu dự kiến phát triển thành phường. Trong các đồ án quy hoạch đã xác định quy hoạch đô thị Tây Sơn trở thành đô thị du lịch, thương mại, dịch vụ và công nghiệp trên trục Quốc lộ 19 với vùng Tây Nguyên hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ (*Nghị quyết đề ra: Quy hoạch đô thị Tây Sơn trở thành đô thị du lịch, thương mại, dịch vụ và công nghiệp trên trục Quốc lộ 19 với vùng Tây Nguyên và cơ bản trở thành đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ*).

+ Quy mô dân số toàn đô thị đạt 117.135 người; khu vực nội thị đạt 86.603 người, ngoại thị khoảng 30.532 người (*Nghị quyết đề ra: Quy mô dân số toàn đô thị đạt 130.000 - 135.000 người; khu vực nội thị đạt từ 100.000 - 101.000 người, ngoại thị khoảng 30.000 - 34.000 người*).

+ Mật độ dân số toàn đô thị đạt 416,3 người/km²; khu vực nội thị đạt từ 3.304 người/km² (*Nghị quyết đề ra: Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 1.200 người/km² trở lên; khu vực nội thị đạt từ 6.000 người/km² trở lên*).

+ Thực hiện đạt 3/5 chỉ tiêu về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội theo tiêu chuẩn của đô thị loại IV (*Nghị quyết đề ra: Thực hiện đạt các chỉ tiêu về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội theo tiêu chuẩn của đô thị loại IV*).

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 48,5%; khu vực nội thị đạt 55,6 (*Nghị quyết đề ra: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 55% trở lên; khu vực nội thị đạt từ 70% trở lên*).

+ Tỷ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ - du lịch trong cơ cấu kinh tế của huyện đạt 70,55% (*Nghị quyết đề ra: Tỷ trọng công nghiệp - TTCN - xây dựng và thương mại - dịch vụ - du lịch trong cơ cấu kinh tế của huyện đạt 82% trở lên*).

+ Trình độ phát triển kết cấu hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt các tiêu chuẩn theo quy định của đô thị loại IV (*Nghị quyết đề ra: Trình độ phát triển kết cấu hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt các tiêu chuẩn theo quy định của đô thị loại IV*).

- Chưa đạt các tiêu chí của thị xã (*Nghị quyết đề ra: Đến năm 2025 đạt các tiêu chí thành lập thị xã*).

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

Phát triển không gian đô thị: Chỉ đạo hoàn thành 9 đồ án quy hoạch phân khu theo quy hoạch chung của đô thị Tây Sơn đến năm 2035 và đã hoàn thành 7/13 đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xã đến năm 2030. Tranh thủ mọi nguồn lực tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của đô thị. Đẩy mạnh phát triển khu vực nội thị theo hướng đô thị hiện đại gồm 9 xã, thị trấn dự kiến trở thành phường: Tây Giang, Bình Tường, Tây Phú, Tây Xuân, Bình Nghi, Bình Thành, Bình Hòa, Tây Bình và thị trấn Phú Phong; tiếp tục phát triển các vùng ngoại thị gồm 6 xã: Tây Thuận, Vĩnh An, Bình Thuận, Bình Tân, Tây An và Tây Vinh, cụ thể tập trung phát triển các khu vực cụ thể như sau:

- Khu vực phát triển số 1: Gồm khu vực trung tâm của đô thị, phát triển trên cơ sở thị trấn Phú Phong hiện nay, mở rộng về khu vực Phú Văn, Phú Xuân và phía Nam đường Hùng Vương. Phát triển đô thị theo hướng lấp đầy dải dân cư dọc Quốc lộ 19; bố trí hệ thống đường ngang để phát triển có chiều sâu khu vực đô thị; hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tại khu vực; tập trung phát triển các khu vực thương mại và dân cư mật độ cao.

- Khu vực phát triển số 2: Gồm khu vực đô thị gắn liền với khu vực công nghiệp phía Nam Quốc lộ 19 tại xã Bình Nghi và Tây Xuân, với tính chất chức năng: Là khu vực phát triển hỗ trợ cho khu vực công nghiệp phía Nam Quốc lộ 19.

- Khu vực phát triển số 3: Gồm khu vực Mỹ Yên mở rộng thuộc xã Tây Bình; phát triển theo hướng xây dựng trung tâm xã Tây Bình hiện nay thành trung tâm phường dự kiến, với đầy đủ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ. Phát triển các công trình công cộng, hình thành cực phát triển phía Đông Bắc của đô thị, các công trình công cộng gồm: Bến xe khách khu vực phía Bắc, chợ, trung tâm thương mại khu vực và nâng cấp các trường trung học phổ thông tại khu trung tâm; gắn kết phát triển kinh tế - xã hội của khu vực với thị xã An Nhơn.

- Khu vực phát triển số 4: Gồm khu vực phát triển đô thị hóa có trọng điểm gồm: Xã Bình Hòa, xã Bình Thành và khu vực phía Bắc của thị trấn Phú Phong. Đây là khu vực phát triển mới theo hướng đô thị hoá, bổ sung cơ cấu hành chính phường nội thị vào giai đoạn đến năm 2024 cho toàn đô thị.

- Khu vực phát triển số 5: Gồm khu vực trung tâm xã Bình Tường kết hợp với khu vực phía Tây (Hòa Lạc) của thị trấn Phú Phong. Đây là khu vực đô thị hóa, gắn kết khu vực Tây Giang và trung tâm thị trấn Phú Phong hiện nay; phát triển các khu vực ven Quốc lộ 19 (phía Nam); phát triển các mô hình du lịch sinh thái kết hợp với trang trại gia đình, canh tác nông nghiệp hữu cơ và công nghệ cao ở phía Bắc sông Côn; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, đáp ứng tiêu chuẩn trở thành phường nội thị khi thành lập đô thị Tây Sơn.

- Khu vực phát triển số 6: Đây là cực phát triển phía Tây của đô thị và là cửa ngõ của huyện Vĩnh Thạnh (trục ĐT 637) và tỉnh Bình Định (trục Quốc lộ 19). Dự kiến phát triển mật độ dân cư cao tại khu vực Đồng Phó, mở rộng về phía Nam trên tuyến đường vào thôn Nam Giang hiện nay; tăng cường phát triển dân cư theo tuyến cầu Hữu Giang (theo quy hoạch) về phía bờ Bắc sông Côn.

- Khu vực phát triển số 7: Gồm khu vực phát triển dân cư các xã Bình Tân, Bình Thuận, Tây Vinh, Tây An. Tính chất chức năng: Khu vực phát triển dân cư nông thôn, phát triển nông nghiệp và nông nghiệp đô thị, bảo đảm không gian tiêu thoát lũ cho khu vực phía Bắc đô thị.

- Khu vực phát triển số 8 và 9: Đây là khu vực phát triển nông, lâm nghiệp có chức năng bảo vệ môi trường, chống xói mòn sạt lở đất và thoát lũ của đô thị; khu vực rừng cảnh quan phía Nam là khu vực rừng phòng hộ đầu nguồn. Tập trung khai thác du lịch cảnh quan sinh thái, nhất là các khu vực Hàm Hồ, Thác Đổ, Hồ Thuận Ninh...; lồng ghép, kết hợp với du lịch di tích, du lịch làng nghề trên địa bàn toàn đô thị.

3. Xây dựng, định hướng các trung tâm chuyên ngành

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và định hướng phát triển các trung tâm chuyên ngành gồm:

- Trung tâm hành chính đô thị: Tiếp tục duy trì, nâng cấp các cơ quan hành chính tại Trung tâm thị trấn Phú Phong hiện nay; tăng cường đầu tư các hạ tầng xã hội và hạ tầng kinh tế để nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn để từng bước đáp ứng các chỉ tiêu đô thị loại IV.

- Trung tâm dịch vụ và phát triển công nghiệp: Đã tiến hành quy hoạch khu vực phát triển công nghiệp ở phía Nam Quốc lộ 19 tại Bình Nghi. Trong 2 năm qua, đã quy hoạch mở rộng Cụm Công nghiệp Bình Nghi. Điều chỉnh quy hoạch phân khu 1/2000 khu công nghiệp Bình Nghi. Duy trì và phát triển sản xuất công nghiệp ở các cụm công nghiệp².

- Trung tâm dịch vụ vận tải đô thị: Quy hoạch bố trí mới 01 bến xe trung tâm tại khu vực phía Nam thị trấn Phú Phong (xã Tây Phú), với diện tích 6 ha.

- Trung tâm Thương mại, dịch vụ: Tiếp tục phát triển hoạt động thương mại tại khu vực thị trấn Phú Phong hiện nay.

- Từng bước hình thành và phát triển thương mại, dịch vụ ở khu vực cực phát triển phía Tây (Đồng Phó - Tây Giang) và khu vực cực phát triển phía Đông Bắc (Mỹ Yên - Tây Bình) để phục vụ cho khu vực phía Tây và bờ Bắc Sông Côn.

- Trung tâm thể dục thể thao kết hợp công viên cấp đô thị: Đã bố trí quy hoạch chung khu liên hợp thể dục thể thao huyện tại xã Tây Phú với quy mô 28 ha; đồng thời, đã lập quy hoạch chi tiết khu liên hợp thể dục, thể thao giai đoạn 1 với quy mô 13 ha.

- Trung tâm giáo dục cấp đô thị: Duy trì, nâng cao chất lượng tại các cơ sở giáo dục (tại các Trường trung học phổ thông hiện nay); tiếp tục đầu tư, nâng cấp quy mô và cơ sở vật chất các cơ sở đảm bảo theo chuẩn của đô thị loại IV như: Trường Trung học cơ sở Võ Xán và các trường trung học phổ thông ở các xã.

- Trung tâm y tế của đô thị là khu vực Trung tâm Y tế Tây Sơn hiện hữu.

4. Quy hoạch xây dựng

² Cầu Nước Xanh, Hóc Bọm, Bình Nghi.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tập trung triển khai lập và hoàn thành đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Tây Sơn đến năm 2035³; thực hiện hoàn thành và phê duyệt 09 đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 đối với các khu vực dự kiến phát triển thành phường⁴; hoàn thành dự thảo Quy chế quản lý kiến trúc của đô thị Tây Sơn được các sở, ban, ngành của tỉnh thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét. Lập quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu sân golf và các công trình phụ trợ của sân golf. Đồng thời, chỉ đạo các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030 để phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian đến. Tính đến tháng 6/2023, đã phê duyệt 07/13 đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã và cho chủ trương điều chỉnh quy hoạch chung đến năm 2030 cho 06/13 xã⁵. Trên cơ sở các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, đã tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương tiến hành lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư, khu đô thị mới, khu tái định cư, khu chức năng để làm cơ sở triển khai các dự án đầu tư hạ tầng trên địa bàn. Trong hơn 2 năm, đã lập và phê duyệt 40 đồ án quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu đô thị mới, khu tái định cư, khu chức năng với tổng diện tích hơn 420 ha.

5. Kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu của đô thị loại IV

5.1. Tiêu chí về vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đô thị theo NQ26 đạt 12,59 điểm/13,5-18 điểm; theo NQ1210 đạt 14,25 điểm/15-20 điểm

5.1.1. Tiêu chí về vị trí, chức năng, vai trò của đô thị

Trong hơn 2 năm qua, đã tập trung chỉ đạo xây dựng và phát triển đô thị với kết cấu hạ tầng hiện đại, giữ vững vai trò là trung tâm phát triển kinh tế - xã hội về phía Tây của tỉnh. Đối chiếu với tiêu chuẩn quy định theo NQ26 và NQ1210 thì kết quả thực hiện tiêu chí này đạt 3,75 điểm/3,75-5 điểm.

5.1.2. Tiêu chí về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đô thị

Đã tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trên tất cả các mặt; tạo nhiều việc làm và nâng cao thu nhập của người dân. Trong hơn 2 năm qua, kinh tế của huyện tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế (giá trị sản xuất) trung bình đạt trên 10%; chuyển dịch cơ cấu kinh tế của đô thị theo hướng tăng dần tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ - du lịch, giảm tỷ trọng của ngành nông - lâm - thủy sản. Đối chiếu với tiêu chuẩn quy định theo NQ26 đạt 8,84 điểm; theo NQ1210 đạt 10,5 điểm, cụ thể như sau:

³ Được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 10/8/2022.

⁴ Khu đô thị Phú Hòa, khu đô thị Bắc Sông Kôn, khu đô thị Hòa Lạc, khu đô thị Bình Hòa, khu đô thị Tây Bình, khu đô thị Bình Tường, khu đô thị Bình Thành, khu đô thị Phú An, điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung đô thị loại V xã Tây Giang.

⁵ Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt 07 đồ án chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030 cho các xã: Bình Tường, Vĩnh An, Tây Thuận, Bình Tân, Tây Vinh, Tây An và Bình Thuận; cho chủ trương điều chỉnh quy hoạch chung cho các xã: Tây Xuân, Bình Nghi, Bình Thành, Tây Phú và Bình Hòa, Tây Bình.

- Về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và làng nghề: Tập trung chỉ đạo phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn, kịp thời hỗ trợ tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn đi vào hoạt động và mở rộng sản xuất. Tình hình sản xuất, kinh doanh tại các cụm công nghiệp ổn định và phát triển. Hoàn thành 02 hồ sơ mở rộng Cụm Công nghiệp Bình Nghi và Cụm Công nghiệp Gò Cây, đến nay đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Hoàn thành đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 Cụm Công nghiệp Tây Xuân. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh khảo sát, đề xuất, đưa vào quy hoạch Khu công nghiệp dọc phía Nam Quốc lộ 19 với diện tích khoảng 300 ha tại xã Tây Giang. Rà soát và đề nghị tỉnh điều chỉnh quy hoạch phát triển khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện đến năm 2030. Trong hơn 2 năm qua, đã thu hút được 39 dự án đầu tư trên lĩnh vực công nghiệp với tổng vốn đầu tư 4.272,28 tỷ đồng, diện tích đăng ký đầu tư 241 ha, dự kiến giải quyết hơn 3.800 lao động⁶. Bàn giao mốc giới ngoài thực địa cho 15 dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Cụm Công nghiệp Tây Xuân, Cụm Công nghiệp Hóc Bơm, Cụm Công nghiệp Cầu 16 và Cụm Công nghiệp Gò Cây. Chỉ đạo Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện phối hợp với doanh nghiệp triển khai giải phóng mặt bằng 17 dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư. Hoàn tất hồ sơ đề nghị tỉnh công nhận lại làng nghề truyền thống nón lá Thuận Hạnh, xã Bình Thuận và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định 5420/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

- Về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch: Tập trung chỉ đạo các ngành, các địa phương, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 đi đôi với việc tăng cường khôi phục phát triển sản xuất, kinh doanh. Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Kết cấu hạ tầng du lịch, dịch vụ, thương mại có bước phát triển khá, nhất là giao thông. Nhiều tuyến đường kết nối các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, các điểm du lịch được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục tăng trưởng, tăng 11,72%/năm; mạng lưới thương mại, dịch vụ phát triển, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân, góp phần giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Phối hợp với các ngành của tỉnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật các điểm du lịch, tôn tạo, xây dựng di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện⁷. Lập quy hoạch 1/2000 khu du lịch Thác đổ xã Vĩnh An. Phối hợp với tỉnh hoàn thành quy hoạch 1/2000 khu du lịch sinh thái, vui chơi giải trí và

⁶ 03 dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Cụm Công nghiệp Gò Cây, Cụm Công nghiệp Bình Nghi, Cụm Công nghiệp Bình Tân với tổng vốn đầu tư dự kiến 454,8 tỷ đồng, diện tích 125 ha; 36 dự án thứ cấp đầu tư vào các cụm công nghiệp và ngoài cụm công nghiệp với tổng vốn đầu tư 3.807,48 tỷ đồng, diện tích 115,15 ha.

⁷ Mở rộng, nâng cấp Bảo tàng Quang Trung; khu di tích Chiến thắng Thuận Hạnh; nâng cấp, mở rộng tuyến đường vào Tháp Dương Long; nâng cấp mộ Võ Xán; xây dựng đền thờ Võ Văn Dũng; xây dựng tuyến đường từ khu du lịch Hàm Hồ đến Thác Đổ (xã Vĩnh An)...

nghi dưỡng Văn Phong. Triển khai các bước để lập quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2.000 khu sân golf và các công trình phụ trợ.

- Về phát triển nông, lâm nghiệp và nông thôn: Giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản tăng bình quân hàng năm 3,5%. Tập trung chỉ đạo phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, phù hợp với đặc điểm của từng vùng sinh thái; đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật mới trong nông nghiệp; khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất hữu cơ và liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp, chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao... Hoàn thành Đề án phát triển nông nghiệp huyện Tây Sơn giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Có 16 sản phẩm của huyện được đánh giá đạt chuẩn sản phẩm OCOP. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo, hướng dẫn xã Vĩnh An triển khai thực hiện các tiêu chí còn lại chưa đạt theo kế hoạch năm 2023. Tính đến tháng 6/2023, toàn huyện có 12/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã nông thôn mới nâng cao; huyện đạt 6/9 tiêu chí của huyện nông thôn mới.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; tập trung phát triển kinh tế đô thị, tạo thêm việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, tỷ lệ hộ nghèo của toàn huyện tính đến nay còn 4,82%.

Tổng thu ngân sách nhà nước của huyện hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tăng cường thực hiện tốt công tác chi ngân sách trên địa bàn huyện theo quy định đáp ứng nhu cầu hoạt động thường xuyên và đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn; bảo đảm cân đối đủ trong thu, chi ngân sách.

Sau khi tình hình dịch Covid-19 được khống chế, lao động trên địa bàn huyện đi đến các tỉnh, thành phố khác để làm việc và sinh sống, do vậy dân số của đô thị cuối năm 2022 đạt 117.135 người, giảm 0,05% so với năm 2021.

5.2. Tiêu chí về quy mô dân số toàn đô thị đạt 8 điểm/6,0-8,0 điểm theo NQ26 và NQ1210

- Dân số toàn huyện đến cuối năm 2022 là 117.135 người, theo quy định để đạt chuẩn đô thị loại IV thì quy mô dân số đạt từ 50.000 đến 100.000 người, do đó, tiêu chí quy mô về dân số của đô thị Tây Sơn đạt 2 điểm/2 điểm.

- Dân số nội thị năm 2022 là 87.000 người, theo quy định để đạt chuẩn đô thị loại IV thì quy mô dân số khu vực nội thị phải đạt từ 20.000 đến 50.000 người, do đó, tiêu chí dân số khu vực nội thành, nội thị đạt 6 điểm/6 điểm.

5.3. Tiêu chí về mật độ dân số đô thị đạt 0 điểm, theo quy định của NQ26 đạt từ 6 - 8 điểm, NQ1210 đạt từ 4,5 - 6 điểm

Trong hơn 2 năm, đã tập trung chỉ đạo phát triển các dự án khu đô thị mới, khu dân cư mới, khu vực chỉnh trang đô thị nhằm mở rộng không gian đô thị, thúc đẩy hình thành các khu dân cư mới. Tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư các dự án:

Khu đô thị mới phía Nam Quốc lộ 19 (diện tích 9,9 ha), khu dân cư Soi Khánh - Soi Cát; khu dân cư Thôn 2, xã Bình Nghi; khu dân cư Bình Tường; khu dân cư Bình Thành; khu dân cư mới xã Bình Hòa... Rà soát, phát triển đất ở xen kẽ trong khu dân cư. Đồng thời, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án đấu giá khu dân cư Đồng Cây Keo; triển khai lập dự án đầu tư các khu dân cư⁸. Phối hợp Công ty Cổ phần may Diêm Sài Gòn tiếp tục xúc tiến các thủ tục để triển khai dự án Khu đô thị phía Nam Quốc lộ 19 (diện tích 28,66 ha).

Tuy nhiên, tốc độ phát triển các khu dân cư và xây dựng nhà ở của nhân dân còn chậm; lao động di chuyển vào các thành phố lớn để làm ăn, học tập, do đó mật độ dân số của đô thị đến tháng 6/2023 còn thấp và chưa đạt so với quy định của đô thị loại IV. Cụ thể: Mật độ dân số toàn đô thị đạt 416,3 người/km² (theo quy định áp dụng cho khu vực Duyên hải Miền Trung đạt 840 - 980 người/km²); Mật độ dân số khu vực nội thị đạt 3.304 người/km² (theo quy định đạt 4.000 - 6.000 người/km²).

5.4. Tiêu chí về tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của đô thị đạt 0 điểm/4,5 - 6 điểm theo quy định của NQ26 và NQ1210

Đã tập trung chỉ đạo các ngành, các địa phương trong huyện đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện các giải pháp để phát triển kinh tế trên lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ - du lịch. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư vào địa bàn, tạo việc làm tại chỗ cho người dân của đô thị và thu hút lao động ngoài địa phương, góp phần tăng dần tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của đô thị; thu hút 39 dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp, dự kiến giải quyết việc làm cho khoảng 3.800 người lao động. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt 48,5% (theo quy định 55% - \geq 65%). Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thị 55,6% (theo quy định 70% - \geq 80%).

5.5. Tiêu chí về trình độ phát triển hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị theo NQ26 đạt 48,1 điểm/45-60 điểm, theo NQ1210 đạt 53,85 điểm/45-60 điểm

5.5.1. Về chỉ tiêu cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị theo NQ26 đạt 38,1 điểm/37,5-50 điểm, theo NQ1210 đạt 41,85 điểm/36-48 điểm

- Về hạ tầng xã hội: Tập trung chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, chỉnh trang vỉa hè các tuyến đường trong nội thị bảo đảm yêu cầu về kiến trúc, cảnh quan đô thị. Nhiều hộ dân trên địa bàn huyện đã và đang đầu tư xây dựng mới, mở rộng diện tích nhà ở; triển khai thực hiện nhiều giải pháp để xóa nhà tạm, nhà dột nát, cải tạo nâng cấp nhà ở, đến nay các chỉ tiêu về nhà ở đều đạt chuẩn, cụ thể: Diện tích sàn nhà ở bình quân đạt 32,5m²/sàn/người; tỷ lệ nhà kiên cố đạt 90%. Các chỉ tiêu về công trình công cộng đều đạt chuẩn đô thị loại IV, cụ thể: Đất dân dụng đạt

⁸ Khu dân cư phía Tây đường Đô Đốc Long, khu dân cư phía Đông đường vào Hàm Hồ, khu dân cư phía Bắc đường Hùng Vương, khu dân cư Long Thành, khu dân cư xã Tây Thuận, khu dân cư xã Tây Xuân, khu dân cư phía Bắc đường Đô Đốc Bảo...

95m²/người; đất xây dựng công trình công cộng đô thị đạt 3,45m²/người; đất xây dựng công trình công cộng cấp đơn vị ở đạt 1,52m²/người; cơ sở vật chất y tế được tăng cường, số giường bệnh thực kê tại Trung tâm Y tế huyện là 415 giường, đạt 35,5 giường/10.000 dân; cơ sở giáo dục đào tạo cấp đô thị trên địa bàn huyện có 5 cơ sở (trong đó, có 1 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và 4 Trường trung học phổ thông); công trình văn hóa cấp đô thị có 4 công trình; công trình thể dục thể thao cấp đô thị có 3 công trình và công trình thương mại dịch vụ cấp đô thị có 9 công trình.

- Về hạ tầng kỹ thuật:

+ Chỉ tiêu về giao thông: Chỉ đạo duy trì, nâng cấp bến xe liên tỉnh (Bến xe khách Phú Phong) đạt chuẩn loại III, diện tích 1 ha. Tập trung đầu tư xây dựng mạng lưới giao thông đồng bộ, trong đó lấy các tuyến chính (liên huyện, liên xã, liên vùng) trở thành đầu mối giao thông quan trọng. Phối hợp với các ngành của tỉnh tiếp tục thực hiện các công trình trên địa bàn huyện⁹; tiếp tục thi công các công trình hạ tầng giao thông chuyên tiếp¹⁰; lập hồ sơ để triển khai thực hiện các công trình theo kế hoạch đã đề ra từng bước đạt chuẩn huyện nông thôn mới và bảo đảm yêu cầu về tiêu chí giao thông của đô thị loại IV¹¹. Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị đạt 17,6%, mật độ đường giao thông đô thị có lòng đường từ 7m trở lên đạt 4,4km/km².

+ Chỉ tiêu về cấp điện và chiếu sáng công cộng: Hơn 2 năm qua, các chủ đầu tư, ngành điện đã tăng cường công tác cải tạo, nâng cấp lưới điện hiện có và đầu tư mới một số tuyến ở các khu dân cư, khu đô thị mới. Lượng điện cung cấp cho sinh hoạt đạt 700kwh/người/năm. Phối hợp với Ban Bảo trì giao thông tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh triển khai đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống chiếu sáng dọc Quốc lộ 19B, Quốc lộ 19 (đoạn qua xã Bình Tường), hệ thống chiếu sáng dọc tuyến ĐT637. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đầu tư lắp mới hệ thống chiếu sáng các tuyến đường trên địa bàn¹².

+ Chỉ tiêu về cấp nước: Chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục phối hợp với Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh đầu nối, mở mạng cấp nước cho nhân dân trên địa bàn xã Tây Phú, Tây Giang, Tây Thuận. Tiếp tục xây dựng và hoàn thành nhà máy nước Bình Nghi. Phối hợp với tỉnh triển khai lập dự án nhà

⁹ Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong; nâng cấp mở rộng tuyến ĐT636; nâng cấp đường Bảo tàng Quang Trung đi Vĩnh Thạnh; nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 19B; nâng cấp mở rộng tuyến Quốc lộ 19 kết nối Tây Nguyên; tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông; đập dâng Phú Phong; tuyến đường kết nối đập dâng Phú Phong với Quốc lộ 19B...

¹⁰ Xây dựng mới tuyến đường từ khu du lịch Hàm Hồ đến Thác đở xã Vĩnh An; nâng cấp mở rộng tuyến Quốc lộ 19 đi đền thờ Võ Văn Dũng; tuyến Đài Kính Thiên đi xã Vĩnh An (đoạn Quốc lộ 19 đến xã Vĩnh An); nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thiếp; xây dựng mới tuyến đường trước đền thờ Bùi Thị Xuân...

¹¹ Mở rộng tuyến Phú Phong đi tháp Dương Long; nâng cấp, mở rộng tuyến Tây Sơn đi Phù Cát; xây dựng mới tuyến Tây Vinh đi Nhơn Mỹ; nâng cấp, mở rộng tuyến Tây Vinh - Cát Hiệp; cầu Hữu Giang; Cầu Bình Thành; nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ khu lưu niệm cụ Nguyễn Sinh Sắc đến giáp Quốc lộ 19...

¹² Tính đến nay, tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng đạt 100%; tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng đạt 80%.

máy cấp nước sạch cho các xã ở phía Bắc huyện. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với các đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn tăng cường công tác quản lý, khai thác và cung cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân kịp thời. Đến nay, trên địa bàn huyện có 6 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, với công suất thiết kế $10.560\text{m}^3/\text{ngày đêm}$; mức tiêu thụ nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung bình quân đầu người đạt 110 lít/người/ngày; tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%.

+ Chỉ tiêu về viễn thông, công nghệ thông tin: Đã tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương phối hợp với các đơn vị kinh doanh viễn thông trên địa bàn không ngừng đầu tư, mở rộng phạm vi phục vụ, nhất là vùng sâu vùng xa và các khu dân cư phát triển mới. Tính đến nay, số thuê bao băng rộng di động đạt 78,1 thuê bao/100 dân; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang đạt 62,8%.

- Về vệ sinh môi trường:

+ Chỉ tiêu về thoát nước và chống ngập úng: Tăng cường đầu tư và phối hợp đầu tư xây dựng hệ thống công thoát nước tại các khu dân cư và dọc các tuyến đường trên địa bàn huyện. Đến nay, mật độ đường công thoát nước chính đạt $3,01\text{km}/\text{km}^2$; các khu dân cư, các vùng ngập trũng được triển khai các giải pháp phòng, chống, giảm ngập, trên địa bàn không có vùng ngập úng thường xuyên.

+ Chỉ tiêu về thu gom, xử lý nước thải, chất thải: Chỉ đạo các ngành, các địa phương tăng cường thu gom, xử lý nước thải, chất thải bảo đảm theo quy định về bảo vệ môi trường. Tiếp tục khai thác hiệu quả bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn của huyện tại thôn Phú An, xã Tây Xuân. Chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường thu gom, quản lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật và các loại chất thải nguy hại, đến nay tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại đạt 95%. Phối hợp với Ban Quản lý dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh lập dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải trên địa bàn huyện, với công suất thiết kế $7.200\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ và trình cấp trên xem xét phê duyệt. Các tổ chức, hộ gia đình xây dựng hệ thống bể tự hoại và các chế phẩm để xử lý nước thải sản xuất, sinh hoạt; tuy nhiên, do chưa có nhà máy xử lý tập trung nên nước thải đô thị chưa được xử lý đạt chuẩn theo quy định. Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai mua mới thêm 4 xe chuyên dùng để tăng cường tần suất và địa bàn thu gom rác thải. Các đơn vị, địa phương đã mua sắm các trang thiết bị và không ngừng mở rộng phạm vi thu gom; triển khai xây dựng mô hình thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn ở các xã, thị trấn; tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý đạt 81,06%, khu vực nông thôn đạt 76,2%; 100% rác thải y tế được thu gom và xử lý theo quy định.

+ Chỉ tiêu về nhà tang lễ và hỏa táng: Trong thời gian qua, đã tập trung chỉ đạo các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương tăng cường tuyên truyền, khuyến khích Nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng theo chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày

27/7/2021, tuy nhiên do tập quán và chịu tác động về yếu tố tâm linh, nên tỷ lệ tham gia hình thức hỏa táng chưa nhiều, chưa đạt theo tiêu chuẩn. Huyện đã chỉ đạo các ngành phối hợp với Trung tâm Y tế huyện xem xét đề xuất cải tạo nhà tang lễ tại Trung tâm Y tế huyện, dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

+ Chỉ tiêu về cây xanh đô thị: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh, chỉ đạo tăng cường đầu tư trồng mới hệ thống cây xanh dọc các tuyến đường, đầu tư mới công viên tại Khu đô thị phía Nam, công viên tại khu dân cư dịch vụ đê bao Sông Kôn, thị trấn Phú Phong. Bảo vệ, chăm sóc và phát huy hệ thống cây xanh và mặt nước của đô thị hiện có. Tổ chức trồng cây xanh tại công viên các khu dân cư mới. Các công sở, các trường học, các điểm sinh hoạt cộng đồng được trồng cây xanh theo quy hoạch, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Tính đến nay, đất cây xanh toàn đô thị đạt $6,08\text{m}^2/\text{người}$; đất cây xanh công cộng khu vực nội thị đạt $4,2\text{m}^2/\text{người}$.

- Về kiến trúc, cảnh quan đô thị:

Triển khai xây dựng quy chế quản lý kiến trúc đô thị theo quy hoạch chung đô thị Tây Sơn được các sở, ngành thẩm định và đang trình tỉnh xem xét. Triển khai kế hoạch đánh số và gắn biển số nhà một số tuyến đường trên địa bàn thị trấn Phú Phong. Tăng cường chỉnh trang, nâng cấp các tuyến đường để đảm bảo đạt chuẩn tuyến phố văn minh đô thị¹³. Chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường chỉnh trang, xây dựng các vỉa hè dọc các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và các tuyến đường huyện¹⁴. Xây dựng và ban hành quy định về đánh giá công nhận tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn. Chỉ đạo các ngành, Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Phong triển khai xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn. Đến nay, đã phê duyệt công nhận 24 tuyến phố đạt chuẩn văn minh đô thị, đạt tỷ lệ 42,8%.

Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh tiếp tục bảo vệ, duy trì, tôn tạo và khai thác có hiệu quả các công trình di tích có kiến trúc tiêu biểu trên địa bàn. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 10 di tích lịch sử cấp Quốc gia (trong đó có 02 di tích lịch sử cấp Quốc gia đặc biệt là Đền thờ Tây Sơn Tam kiệt và Tháp Dương Long có kiến trúc tiêu biểu) và 11 di tích lịch sử cấp tỉnh.

5.5.2. Về chỉ tiêu cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan toàn đô thị theo NQ26 đạt 10/7,5-10 điểm, theo NQ1210 đạt 12 điểm/9-12 điểm

Hơn 2 năm qua, đã tập trung chỉ đạo các xã tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Tính đến nay, toàn huyện có 12/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã nông thôn mới nâng

¹³ Trong năm, đã triển khai đầu tư chỉnh trang vỉa hè các tuyến: Đường Trần Hưng Đạo, Hùng Vương, Nguyễn Sinh Sắc, Quang Trung, Đống Đa, Nguyễn Huệ, Võ Lai, vỉa hè dọc Quốc lộ 19 tại các xã Bình Tường và Bình Nghi... Chỉnh trang nút giao thông ngã tư Hùng Vương - Quang Trung - Nguyễn Huệ - đường vào khu du lịch Hầm Hô. Đồng thời, triển khai thẩm nhạ các tuyến: Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Hai Bà Trưng, Nguyễn Sinh Sắc, Ngô Thị Nhậm, Nguyễn Thị Hồng Bông, đường ngang nối đường Trần Quang Diệu và đường Võ Lai.

¹⁴ Thị trấn Phú Phong, Bình Tường, Bình Nghi.

cao; đối với tiêu chí huyện nông thôn mới, hiện nay đạt 6/9 tiêu chí huyện nông thôn mới. Hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật tại các xã từng bước được đầu tư đồng bộ, đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân trên địa bàn. Cảnh quan môi trường nông thôn được quan tâm bảo vệ.

6. Về vốn đầu tư

Trong hơn 2 năm qua, huyện đã tập trung huy động từ nhiều nguồn vốn để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn, từng bước đáp ứng yêu cầu các tiêu chí của đô thị loại IV. Hàng năm, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xác định quỹ đất, lập quy hoạch chi tiết hình thành các khu dân cư mới tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, nhằm tạo nguồn để xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị. Đã tranh thủ nguồn vốn của cấp trên và từ nguồn vốn của địa phương, để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và phát triển kinh tế như: Đầu tư đường giao thông, cầu kết nối qua sông kôn, các trường học, trạm y tế, công sở, nhà máy nước, cơ sở phương tiện thu gom rác thải... Từ chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đã đẩy mạnh công tác huy động các nguồn vốn trong Nhân dân với phương châm nhà nước và Nhân dân cùng làm để xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Thúc đẩy các thành phần kinh tế tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển sản xuất. Tổng vốn đầu tư cho phát triển đô thị (ngân sách và ngoài ngân sách), khoảng 5.600 tỷ đồng.

7. Về đào tạo nguồn nhân lực

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên cử cán bộ của huyện, xã trực tiếp tham gia trên lĩnh vực phát triển đô thị tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu đặt ra. Tăng cường quy hoạch, đào tạo, bổ sung lực lượng cán bộ, công chức đơn vị cấp xã, phường khi thành lập đô thị, tránh bị động, lúng túng. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề để chuyển đổi cơ cấu lao động nông thôn, nhất là chuyển đổi lao động từ khu vực nông nghiệp sang phi nông nghiệp. Hằng năm giải quyết việc làm mới cho 2.000 lao động và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên 400 lao động.

8. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn đô thị; nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật đối với người dân; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, xử lý vi phạm. Xây dựng nếp sống văn minh đô thị, văn hóa giao thông, bảo đảm trật tự đô thị khang trang sạch đẹp.

III - ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua hơn 02 năm thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 09/02/2021 của Huyện ủy về “Xây dựng huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV và sớm đạt các tiêu chí thành lập thị xã” đã đạt được những kết quả tích cực. Công

tác quy hoạch được thực hiện khá đồng bộ từ quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đến quy hoạch chi tiết. Kinh tế đô thị tiếp tục tăng trưởng. Hệ thống kết cấu hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan và môi trường đô thị từng bước được đầu tư và hoàn chỉnh theo hướng văn minh, hiện đại; các cơ sở văn hóa, giáo dục, y tế được tăng cường; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều ngày càng giảm, chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện có hiệu quả; hệ thống chính trị được kiện toàn, củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống Nhân dân được cải thiện và ngày càng nâng cao. Các chỉ tiêu của đô thị loại IV thực hiện đạt tăng so với trước khi thực hiện chương trình hành động (Theo Nghị quyết 1210, toàn huyện đạt 76,1 điểm tăng 13,22 điểm so với năm 2021; theo Nghị quyết số 26 toàn huyện đạt 68,69 điểm, tăng 7,21 điểm so với năm 2022).

2. Hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, địa phương trên một số chỉ tiêu phát triển đô thị có lúc chưa quyết liệt, nhất là việc phát triển kết cấu hạ tầng, giải quyết việc làm, thu gom rác thải, chỉnh trang đô thị, trồng cây xanh...; công tác phối hợp tham mưu phát triển đô thị của một số phòng, ban chưa thực sự tốt, chưa có nhiều giải pháp mới để thực hiện đạt các chỉ tiêu ở mức cao hơn.

- Hiện nay, huyện chỉ đạt được 68,69/100 điểm theo quy định của NQ26, chưa đạt được số điểm tối thiểu theo yêu cầu của đô thị loại IV (tối thiểu là 75 điểm). Trong tổng số 55 tiêu chí thuộc 5 nhóm tiêu chí đánh giá, có 12 chỉ tiêu chưa đạt ở mức tối thiểu và 14 chỉ tiêu chưa đạt ở mức tối đa.

- Công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chỉnh trang đô thị chưa đáp ứng yêu cầu của đô thị loại IV, nhất là việc xây dựng hệ thống giao thông (đạt mặt đường 7 m trở lên), hệ thống thoát nước chính và việc chỉnh trang khu đô thị, khu vực trung tâm ở nông thôn.

- Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt chuẩn theo quy định chưa đạt; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt ở vùng nông thôn còn thấp. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng chưa bảo đảm yêu cầu.

- Chuyển dịch lao động từ khu vực nông nghiệp sang phi nông nghiệp chưa nhiều; mật độ dân số toàn đô thị và khu vực nội thị chưa đáp ứng yêu cầu tối thiểu của đô thị loại IV.

- Trên địa bàn chưa có nhà tang lễ; chưa có các công trình xanh; chưa có khu chức năng, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thông minh.

3. Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, ngoài các nguyên nhân khách quan như: Do khó khăn chung của tình hình kinh tế; ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; việc ban hành Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị làm thay đổi số lượng, chất lượng của các chỉ tiêu, nguồn vốn còn hạn chế... còn xuất phát từ các nguyên nhân chủ quan sau:

- Một số ít cấp ủy đảng, chính quyền địa phương có lúc chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn quản lý.

- Thu ngân sách trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn nên chưa bảo đảm vốn đầu tư phát triển đô thị theo yêu cầu của đô thị loại IV, nhất là hệ thống xử lý nước thải, đường cống thoát nước chính, đường giao thông có lòng đường trên 7 m.

- Các dự án/cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ - du lịch trên địa bàn đa số có quy mô vừa và nhỏ, chưa thu hút được nhiều lao động từ khu vực nông nghiệp sang khu vực phi nông nghiệp.

- Do phong tục tập quán của người dân địa phương hầu hết sử dụng hình thức chôn cất, chưa tham gia sử dụng hình thức hỏa táng.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2025

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 08-CTr/HU để giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt và triển khai thực hiện đạt thêm một số chỉ tiêu ở các tiêu chí đề phân đầu đến cuối năm 2024 đưa huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV (đạt trên 85 điểm theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị).

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, tăng tốc độ phát triển kinh tế của đô thị, bảo đảm chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, nâng cao mức thu nhập bình quân đầu người/năm đạt từ 1 lần thu nhập bình quân đầu người cả nước trở lên. Tăng cường các giải pháp tăng thu ngân sách, bảo đảm cân đối đủ, đáp ứng nhu cầu chi đầu tư phát triển.

- Trên lĩnh vực công nghiệp - xây dựng: Tiếp tục quy hoạch mở rộng và đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp, tăng cường thu hút đầu tư nâng cao tỷ lệ lấp đầy và chuyển dịch lao động. Tăng cường kiểm tra, hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh tại các cụm công nghiệp, nhất là các dự án lớn như: Dự án nhà máy sản xuất gạch, ngói của Công ty Cổ phần Takao Bình Định; dự án nhà máy sản xuất gạch granite của Công ty Cổ phần công nghiệp Kamado. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án tại cụm công nghiệp, giải quyết nhanh các thủ tục về xây dựng, đất đai để nhà đầu tư sớm triển khai đầu tư xây dựng và đi vào sản xuất, kinh doanh.

- Trên lĩnh vực thương mại - dịch vụ - du lịch: Tăng cường xúc tiến kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào các dự án trung tâm thương mại, khu nghỉ dưỡng như: Trung tâm thương mại tại thị trấn Phú Phong, khách sạn cao cấp Phú Phong, khu nghỉ dưỡng Đập dâng Văn Phong, khu du lịch Thác Đổ, khu sân golf và các công trình phụ trợ... Phối hợp với tỉnh tiếp tục triển khai xây dựng công trình: Nâng cấp mở rộng Bảo tàng Quang Trung; sửa chữa, khắc phục xuống cấp kết cấu hạ tầng Tháp Dương Long; khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh hiện có. Triển khai quy hoạch chi tiết chỉnh trang khu vực bên ngoài Tháp Dương Long, quy hoạch chi tiết Làng rau Thuận Nghĩa. Triển khai các giải pháp phát triển du lịch cộng đồng tại Làng rau VietGap Thuận Nghĩa. Khuyến khích, thúc đẩy phát triển hệ thống nhà hàng, khách sạn và các loại hình dịch vụ khác. Kêu gọi đầu tư xây dựng Bến xe Tây Sơn.

- Trên lĩnh vực nông - lâm - thủy sản: Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất an toàn và công nghệ cao, liên kết chuỗi. Tập trung phát triển các loại cây trồng, vật nuôi có thế mạnh của huyện như: Lạc, lúa, cây ăn quả có múi, bò, gà... Tiếp tục triển khai liên kết phát triển rừng trồng gỗ lớn. Phát triển các sản phẩm OCOP. Tăng cường đầu tư hệ thống thủy lợi bảo đảm phục vụ sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao chất lượng và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện triển khai lập đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 sân golf và công trình phụ trợ phục vụ cho hoạt động kinh doanh sân golf, xã Tây Phú. Triển khai lập các quy hoạch chi tiết 1/500 ở các khu dân cư, khu đô thị mới để làm cơ sở triển khai các dự án đầu tư; hoàn thành các đồ án điều chỉnh quy hoạch chung ở các xã bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; hoàn thành quy hoạch và triển khai đầu tư khu liên hợp thể dục, thể thao của đô thị.

4. Chỉ đạo các ngành, địa phương phối hợp với các ngành của Trung ương, của tỉnh tiếp tục triển khai xây dựng các tuyến đường: Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 19, nâng cấp đường Bảo tàng Quang Trung đi Vĩnh Thạnh, xây dựng mới tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, xây dựng đập dâng Phú Phong, tuyến đường kết nối đập dâng Phú Phong đi Quốc lộ 19B... Đầu tư các tuyến giao thông kết nối của huyện như: Tuyến đường Tây Sơn đi An Nhơn (đoạn Tây Vinh - Nhơn Mỹ); nâng cấp mở rộng tuyến Tây Vinh đi Cát Hiệp; nâng cấp mở rộng tuyến Tây Sơn đi Phù Cát; nâng cấp mở rộng tuyến Bảo tàng Quang Trung đi Tháp Dương Long; xây dựng mới tuyến đường từ khu du lịch Hàm Hồ đến Thác đổ (xã Vĩnh An); nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tây Giang đi Bình Tường; cầu Hữu Giang, cầu Bình Thành... và nhiều công trình giao thông khác.

Tăng cường chỉ đạo tổ chức chỉnh trang đô thị, khu dân cư tập trung; đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng các tuyến đường; chỉnh trang vỉa hè các đường nội thị thị trấn Phú Phong, các xã khu vực nội thị và các khu vực dọc tuyến Quốc lộ, tỉnh lộ. Xây dựng các công viên theo quy hoạch; trồng cây xanh dọc các tuyến đường đô thị. Tiếp tục lập kế hoạch và triển khai xây dựng các tuyến phố văn minh đô thị sáng - xanh - sạch - đẹp.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đầu tư phát triển các khu dân cư, khu đô thị mới để mở rộng không gian và nâng cao mật độ dân số của đô thị. Triển khai đầu tư xây dựng mới các khu dân cư: Khu dân cư phía Bắc đường Hùng Vương, khu dân cư phía Tây đường Đô Đốc Long, khu dân cư Khối Phú Xuân, khu dân cư phía Bắc đường Đô Đốc Bảo, khu dân cư phía Đông đường vào Hàm Hồ, khu dân cư Mỹ An, khu dân cư Long Thành, khu dân cư Phú Thịnh, khu dân cư phía Bắc Quốc lộ 19 Bình Nghi, khu dân cư Phú An và một số khu dân cư khác ở các xã, thị trấn. Hoàn thành hồ sơ để đấu giá lựa chọn nhà đầu tư khu dân cư Đồng Cây Keo. Đơn đốc Công ty Cổ phần May - Diêm Sài Gòn triển khai dự án khu dân cư phía Nam Quốc lộ 19 (diện tích 28,66 ha).

6. Lập và triển khai dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Tây Sơn (công nghệ lò đốt) sau khi có chủ trương của tỉnh. Chỉ đạo các ngành liên quan mua sắm các phương tiện và tăng cường mở rộng, nâng cao tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đô thị, phấn đấu tỷ lệ thu gom rác thải đô thị đạt trên 83%. Đơn đốc, phối hợp với các đơn vị cung ứng nước sinh hoạt tiếp tục mở rộng mạng cấp nước phục vụ nhân dân; triển khai phương án đầu nối nước từ nhà máy cấp nước sinh hoạt Bình Nghi; đầu tư nâng cấp hệ thống cấp nước nhà máy nước Phú Phong; đơn đốc nâng cấp nhà máy nước Lý Phương; phối hợp với tỉnh đầu tư mới nhà máy nước phía Bắc huyện; nâng cấp nhà máy nước Tây Giang - Tây Thuận. Phối hợp với các ngành của tỉnh lập dự án đầu tư thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn huyện. Từng bước đầu tư hệ thống thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải tại các khu dân cư ở các xã, thị trấn.

7. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, lớp học ở các cấp theo kế hoạch đề ra, tăng cường xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Phối hợp với Sở Y tế Bình Định chỉ đạo nâng cấp các Trạm Y tế, xây dựng Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn, nâng cao tỷ lệ số giường bệnh/10.000 dân, bảo đảm yêu cầu của đô thị loại IV. Tiếp tục đầu tư xây dựng mới, nâng cấp một số trụ sở, các điểm sinh hoạt dân cư ở khối phố, ở các xã ngoại thị phù hợp quy hoạch sử dụng lâu dài. Thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", nâng cao chất lượng phong trào thông qua các nội dung như: Xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, nhằm từng bước nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu giảm nghèo hàng năm, giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều toàn huyện đảm bảo yêu cầu của đô thị loại IV.

8. Triển khai thực hiện các giải pháp để thực hiện đạt các tiêu chí về viễn thông, công nghệ thông tin. Chỉ đạo các ngành phối hợp, tạo điều kiện cho các đơn vị kinh doanh viễn thông trên địa bàn, bảo đảm số thuê bao băng rộng di động đạt trên 80 thuê bao/100 dân, 65% hộ gia đình kết nối cáp quang. Tăng cường thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và các địa phương tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các quy định về chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng của Ủy ban nhân dân tỉnh, góp phần nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn huyện.

9. Tăng cường công tác đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật đối với người dân; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, xử lý vi phạm. Xây dựng nếp sống văn minh đô thị, văn hóa giao thông, bảo đảm trật tự đô thị, tạo môi trường ổn định và an toàn.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy (b/c),
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các phòng, ban, ngành của huyện,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Lê Bình Thanh